

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: **1466**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày **21** tháng **5** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất năm 2026
do Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường
được giao quản lý, khai thác trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3743/TTr-STC ngày 14/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất năm 2026 do Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao quản lý, khai thác với các nội dung cụ thể như sau:

1. Số lượng, diện tích nhà, đất được dự kiến cho thuê: **32** cơ sở nhà, đất với diện tích đất là **33.683,40 m²**, diện tích sàn sử dụng nhà là **31.714,16 m²** (chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

2. Phương thức cho thuê: cho thuê theo hình thức đấu giá/niêm yết giá.

3. Mục đích cho thuê: trụ sở, văn phòng làm việc; cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường (trừ các ngành nghề bị pháp luật cấm hoặc không đủ điều kiện kinh doanh); nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh (đối với Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác); cơ sở hoạt động sự nghiệp.

4. Thời hạn cho thuê: tối đa là 05 năm. Trường hợp cho thuê nhà đối với nhà, đất quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP thì thời hạn cho thuê nhà tối đa là 03 năm.

5. Dự kiến số tiền thu được từ khai thác nhà, đất và số tiền thu được do lắp đặt công trình viễn thông trên nhà, đất và dự kiến số tiền nộp ngân sách nhà nước: trên cơ sở Bảng giá cho thuê nhà được phê duyệt, giao Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, bổ sung trong Quyết định điều chỉnh Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Thuế tỉnh Đồng Tháp; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.ĐTQH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu

2-

၁၇၂၈ ခုနှစ် ဇန်နဝါရီလ



Phụ lục
NHÀ, ĐẤT DỰ KIẾN CHO THUÊ

(Kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 21./5./2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Địa chỉ nhà, đất	Số thứ tự thửa đất, tờ bản đồ	Năm xây dựng	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích (m ²)			Phương thức cho thuê
					Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà	
I	Đang cho thuê							
1	Số 39 Hùng Vương, phường Mỹ Tho	Thửa đất số 159, tờ bản đồ số 4	Trước năm 1975	-	150,70	146,80	459,40	-
2	Số 5 Lê Văn Phẩm, phường Thới Sơn	Thửa đất số 00, tờ bản đồ số 1	-	2007	517,70	283,00	1.018,50	-
3	Số 54 Lê Lợi, phường Mỹ Tho	Thửa đất số 96, tờ bản đồ số 5	Trước năm 1975	-	98,90	96,28	142,02	-
II	Cho thuê mới							
1	Số 158/3 Trần Hưng Đạo, phường Đạo Thạnh	Thửa đất số 35, 70, tờ bản đồ số 39	-	2005	1.900,30	760,14	2.878,56	Đấu giá
2	Số 140B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	Thửa đất số 67, tờ bản đồ số 12-BĐC-P.BN-Q.1 theo TL 2003	-	2011	267,80	171,60	496,70	Đấu giá
3	Số 19 Nguyễn Huệ, phường Mỹ Tho (trụ sở cũ Chi Cục bảo vệ môi trường)	Thửa đất số 89, tờ bản đồ số 09	-	2008	93,00	93,00	279,00	Đấu giá
4	Số 27 Lý Công Uẩn, phường Mỹ Tho	Thửa đất số 127, tờ bản đồ số 9	-	2008	60,90	60,90	304,00	Niên yết giá
5	Số 129 Nguyễn Huệ, phường Mỹ Tho	Thửa đất số 215, tờ bản đồ số 9	-	-	72,80	72,80	156,00	Niên yết giá
6	Số 107 Lê Lợi, phường Mỹ Tho	Thửa đất số 70, tờ bản đồ số 05	-	2007	79,50	79,50	318,00	Niên yết giá

TT	Địa chỉ nhà, đất	Số thứ tự thửa đất, tờ bản đồ	Năm xây dựng	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích (m ²)			Phương thức cho thuê
					Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà	
7	Số 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Đạo Thạnh	-	-	-	128,60	128,60	414,66	Niêm yết giá
8	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Số 14/1, đường 30/4, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 803, tờ bản đồ số 5	1997	-	341,00	246,44	488,00	Đấu giá
9	Trụ sở cũ Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch và Đầu tư (Số 05-07, đường Hai Bà Trưng, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 118, tờ bản đồ số 12	Trước 1975	-	206,00	206,00	654,00	Đấu giá
10	Chi cục Phát triển nông thôn (Số 16, đường 30/4, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 804, tờ bản đồ số 5	Trước 1998	-	767,00	464,04	1.062,20	Đấu giá
11	Đất, Trụ sở làm việc (Số 02, đường Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 355, tờ bản đồ số 16	-	-	1.354,00	1.114,00	1.114,00	Đấu giá
12	Đất trụ sở cơ quan (Số 10, đường Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 523, tờ bản đồ số 17	2012	2014	802,00	716,00	716,00	Đấu giá
13	Đất, Trụ sở làm việc (Số 09, đường Lê Thị Riêng, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 32, tờ bản đồ số 17	-	2009	3.028,00	1.465,00	1.465,00	Đấu giá
14	Đất, Trụ sở làm việc (BDV) (Số 185, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 277, tờ bản đồ số 23	-	2013	1.596,00	966,00	966,00	Đấu giá
15	Đất, Trụ sở làm việc (BTG) (Số 05, đường Lê Thị Riêng, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 109, tờ bản đồ số 17	-	2009	2.268,00	1.441,00	1.441,00	Đấu giá
16	Chi Cục Dân Số Kế hoạch hóa gia đình (Số 7, đường Võ Trường Toản, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 29	-	-	1.312,00	379,00	466,00	Đấu giá

TT	Địa chỉ nhà, đất	Số thứ tự thửa đất, tờ bản đồ	Năm xây dựng	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích (m ²)			Phương thức cho thuê
					Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà	
17	Nhà làm việc Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp (Số 52, đường Lý Thường Kiệt, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 45	-	2008	1.361,40	742,00	742,00	Đấu giá
18	Đất, Trụ sở làm việc (Số 06, đường Lê Văn Chánh, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 336, tờ bản đồ số 17	-	2019	2.021,00	1.501,00	1.501,00	Đấu giá
19	Trụ sở làm việc Sở Công Thương (Số 21, đường Lý Thường Kiệt, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 17, tờ bản đồ số 51	-	-	1.846,20	544,00	544,00	Đấu giá
20	Trụ sở làm việc (Số 12, đường Trần Phú, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 194, tờ bản đồ số 17	2009	-	1.518,90	1.451,00	1.451,00	Đấu giá
21	Trụ sở làm việc (Số 03, đường Võ Trường Toản, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 32, tờ bản đồ số 03	1995	-	1.225,00	722,00	1.061,00	Đấu giá
22	Trụ sở làm việc (Số 39 Trung Trắc, phường Mỹ Tho)	Thửa đất số 180, tờ bản đồ số 13	-	1990	107,50	537,50	537,50	Đấu giá
23	Đất của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp	Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 49	1991	-	2.044,00	2.319,00	2.319,00	Đấu giá
24	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Đồng Tháp (Cơ sở số 121, đường Phan Thanh Giản, phường 2, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang cũ)	Thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01	1975	-	549,00	538,00	1.621,34	Đấu giá Mục đích cho thuê: cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế
25	Đất, Trụ sở làm việc (Số 07, đường Lê Thị Riêng, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 110, tờ bản đồ số 17	-	2007	2.284,00	517,00	1.465,00	Đấu giá

TT	Địa chỉ nhà, đất	Số thứ tự thửa đất, tờ bản đồ	Năm xây dựng	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích (m ²)			Phương thức cho thuê
					Đất	Sàn xây dựng nhà	Sàn sử dụng nhà	
26	Trụ sở Trung Tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường (cũ) đã giao cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Tháp (Số 21-23-25, đường Nguyễn Thái Bình, phường Mỹ Trà)	Thửa đất số 177 và 381, tờ bản đồ số 30	2004	-	211,20	665,28	665,28	Đấu giá
27	Sở Y tế Đồng Tháp (cũ) (Số 05 đường Võ Trường Toản, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 44	-	-	1.378,00	744,00	744,00	Đấu giá
28	Trụ sở làm việc của Thanh tra Tỉnh (Số 01, đường Võ Trường Toản, phường Cao Lãnh)	Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 03	1997	-	1.225,00	686,00	988,00	Đấu giá
29	Trụ sở làm việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Địa chỉ: Số 03, đường Phạm Hữu Lầu, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Thửa đất số 195, tờ bản đồ số 11	2014	2017	2.868,00	3.236,00	3.236,00	Đấu giá
Tổng cộng					33.683,40	23.092,88	31.714,16	